

Số 18/TB-VNHQ.PCTHSSV

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc miễn, giảm học phí cho Sinh viên trong Kỳ II, Năm học 2018-2019

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Thông tư 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐT BXH, ngày 30/03/2016 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 86/2015/NĐ-CP, ngày 02/10/2015 của Chính phủ, quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Để đảm bảo quyền lợi và chế độ cho học sinh, sinh viên thuộc diện chính sách xã hội. Nhà trường thông báo các đối tượng được xét miễn, giảm học phí theo quy định năm 2018 – 2019 đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy đang theo học tại trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc TP Hà Nội:

(Có hướng dẫn kèm theo)

Đề nghị các khoa, tổ bộ môn triển khai tới giáo viên chủ nhiệm thông báo tới từng lớp và hướng dẫn cho học sinh, sinh viên hệ chính quy được biết về các thủ tục liên quan đến chế độ miễn, giảm học phí. *Luot*

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu
- Các phòng, khoa, tổ, GVCN
- HSSV toàn trường
- Lưu VT, P.CTHSSV.



TM. BAN GIÁM HIỆU

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Bùi Kim Dương

HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH , THỦ TỤC
THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ CHO HỌC SINH,
SINH VIÊN HỆ ĐÀO TẠO CHÍNH QUY ĐANG THEO HỌC TẠI TRƯỜNG
(Kèm theo thông báo số: /TB-VNHQ.PCTHSSV ngày tháng năm 2019)

A - Đối tượng thu hưởng

I. Đối tượng được miễn học phí

1. Người có công với các mạng, thân nhân của người có công với cách mạng theo pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005. Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ.

II. Đối tượng được miễn 70% học phí

4. Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số (Không phải dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ

III. Đối tượng được miễn 50% học phí

5. Học sinh, sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp mà được hưởng trợ cấp thường xuyên.

B – Trình tự thủ tục hồ sơ miễn giảm

Học sinh sinh viên đối chiếu các đối tượng miễn. giảm học phí như trên nếu thuộc đối tượng nào thì làm đơn xin miễn giảm học phí theo quy định kèm theo bản sao chứng thực một trong các giấy tờ sau:

1. Hồ sơ đối với con liệt sĩ:

+ Đơn đề nghị miễn. giảm học phí

+ Giấy xác nhận là con liệt sĩ (do phòng LĐTB&XH tại địa phương cấp)

+ Sổ Gia đình liệt sĩ (bản sao photo công chứng)

+ Sổ hộ khẩu photo công chứng

2. Hồ sơ đối với con thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh:

+ Đơn đề nghị miễn giảm học phí

+ Giấy xác nhận thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, (do phòng LĐTB&XH tại địa phương cấp)

+ Thẻ thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh (bản sao photo công chứng)

+ Bản sao giấy khai sinh (bản photo công chứng)

+ Sổ hộ khẩu gia đình (bản sao photo công chứng)

3. Hồ sơ đối với con của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học:

+ Đơn xin miễn giảm học phí

+ Biên bản giám định y khoa (do hội đồng y khoa cấp tỉnh, thành phố giám định)

+ Giấy xác nhận là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (do sở lao động thương binh và xã hội cấp)

+ Sổ trợ cấp (bản sao photo công chứng)

+ Sổ hộ khẩu gia đình (bản sao photo công chứng)

4. Hồ sơ đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo:

+ Đơn đề nghị miễn giảm học phí

+ Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của thủ tướng chính phủ

+ Sổ hộ nghèo hoặc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương quản lý photo công chứng

+ Bản sao sổ hộ khẩu photo công chứng

+ Bản sao Giấy khai sinh

Riêng học sinh, sinh viên hộ nghèo phải nộp giấy chứng nhận hộ nghèo theo từng kỳ học theo đúng thời gian quy định. Hạn sử dụng của Giấy chứng nhận hộ nghèo phải phù hợp với từng kỳ học hoặc từng năm học.

5. Hồ sơ sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn:

+ Đơn đề nghị miễn giảm học phí

+ Giấy chứng nhận vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn

+ Sổ hộ khẩu gia đình (bản photo công chứng)

+ Bản sao Giấy khai sinh

Dân tộc rất ít người gồm: Ô Đu, Pu Péo, Sị La, Rơ Chăm, Công, Brâu, Bô Y, Máng, Cờ Lao.

6. Hồ sơ đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền:

+ Đơn đề nghị miễn giảm học phí

+ Giấy chứng nhận vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn

+ Sổ hộ khẩu gia đình (bản photo công chứng)

+ Bản sao Giấy khai sinh

7. Hồ sơ đối với học sinh, sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà Cha, mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên:

+ Đơn đề nghị miễn giảm học phí

+ Biên bản giám định thương tật do tai nạn lao động (bản sao photo công chứng)

+ Sổ trợ cấp tai nạn lao động (bản sao photo công chứng)

+ Sổ hộ khẩu gia đình (bản sao photo công chứng)

C. Quy trình thực hiện

Học sinh, sinh viên nếu thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí. Về khoa xin mẫu “Đơn xin miễn giảm học phí”. Điền đầy đủ thông tin vào mẫu đơn và ký vào mục “Người làm đơn” sau đó nộp về Phòng Công tác HSSV kèm theo các giấy tờ có liên quan.

Lưu ý:

Học sinh, sinh viên là đối tượng thuộc diện miễn giảm học phí ở mục A thì tiến hành nộp hồ sơ trong vòng 30 ngày đầu tiên của kỳ đầu năm học.

Học sinh, sinh viên thuộc các đối tượng 2, 3, 4 của mục A thì cần nộp bổ sung giấy tờ (*nộp theo năm hành chính*) nộp trước ngày 10/3 hàng năm của năm học mới.

Các giấy tờ nộp bổ sung hàng năm:

- **Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ:** Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo (sổ hộ nghèo, hộ cận nghèo) do Sở/phòng LĐ-TB&XH hoặc UBND xã cấp (nếu là UBND xã cấp phải kèm theo danh sách hộ cận nghèo có xác nhận của Sở/phòng LĐ-TB&XH) (bản gốc);

- **Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn:** Giấy chứng nhận/quyết định vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn

- **Sinh viên là người dân tộc thiểu số ít người, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn:** Giấy chứng nhận/quyết định vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn

- **Tất cả các giấy tờ sinh viên nộp bản sao công chứng (có giá trị trong vòng 01 năm kể từ ngày ký).**

Học sinh, sinh viên liên hệ với Nhà trường (*Qua Phòng Công tác Học sinh, sinh viên gặp Thầy Quang: Phòng Công tác HSSV, Tầng 1 - Nhà B - Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc TP Hà Nội, điện thoại: 0916585399*) để nộp hồ sơ và làm các thủ tục liên quan đến chế độ miễn giảm học phí. / *Quang*